

• Tuyển sinh ThS

☞ Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp ĐH ngành phù hợp; có hồ sơ đăng ký tuyển sinh đáp ứng chuẩn đầu vào chuyên môn, ngoại ngữ; ưu tiên xét tuyển các đối tượng thuộc diện ưu tiên, diện học kết nối và diện học trước ThS.

Chi tiết tham khảo tại: <https://pga.huflit.edu.vn/quy-trinh-dang-ky>

6. Chính sách ưu đãi học viên cao học:

☞ Giảm 20% học phí toàn khóa học đối với cán bộ, chuyên viên, giảng viên cơ hữu của Trường khi đã tốt nghiệp ThS với chương trình đào tạo tại Trường.

☞ Giảm 20% học phí toàn khóa đối với con của cán bộ, chuyên viên, giảng viên cơ hữu của Trường, khoản giảm này được chia đều và trừ trực tiếp vào học phí của 2 học kỳ.

☞ Giảm 7% học phí toàn khóa đối với cựu SV của Trường; nhóm 05 người trở lên đăng ký cùng lúc hoặc cùng đơn vị công tác; đối với người học là người nước ngoài, khoản giảm này được chia đều và trừ trực tiếp vào học phí của 2 học kỳ.

Nếu người học thuộc diện được hưởng nhiều ưu đãi cùng lúc thì sẽ chỉ được hưởng ở mức ưu đãi cao nhất. Các khoản ưu đãi trên đây không áp dụng cùng lúc với những chính sách học bổng và ưu đãi khác đang áp dụng tại Trường.

7. Thông tin liên hệ:

Phòng Đào tạo Sau Đại học - Khoa học Công nghệ

Điện thoại: (028) 3863 2052 - Số nội bộ: 107

Email: dtsdhkhen@huflit.edu.vn

Website: pga.huflit.edu.vn

Fanpage: www.facebook.com/dtsdhkhen.



TUYỂN SINH ĐÀO TẠO THẠC SĨ

Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh

1. Các ngành đào tạo: Công nghệ thông tin (CNTT), Quản trị kinh doanh (QTKD), Ngôn ngữ Anh (NNA).

2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa trên hồ sơ dự tuyển.

3. Học phí: 1,25 triệu đồng trên một tín chỉ (TC) của mỗi môn học.

4. Địa điểm học tập: Cơ sở chính của Trường, 828 Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10, TP. HCM.

5. Các đối tượng tuyển sinh:

• Học trước Thạc sĩ (ThS)

☞ Sinh viên (SV) đang theo học chương trình đào tạo Đại học (ĐH) từ năm thứ 3 trở đi, có điểm trung bình tích lũy đến lúc đăng ký đạt Khá trở lên, có nhu cầu dự tuyển vào học ThS các ngành QTKD, CNTT, hoặc NNA tại Trường.

☞ Đăng ký học trước và môn học đăng ký trước theo thời khóa biểu tại <https://pga.huflit.edu.vn/tkb-hoc-truoc>. Thời điểm đăng ký: 15 ngày trước lúc tổ chức lớp học trên Thời khóa biểu.

☞ Nhà trường cấp bằng điểm về kết quả các môn học trước của người học. Các môn học trước đạt từ 6 điểm trở lên được tính vào bảng điểm học tập của chương trình ThS với tổng số TC không quá 15 TC. Chi tiết tham khảo tại:

<https://pga.huflit.edu.vn/thu-tuc-dang-ky-hoc-truoc-thac-si>.

• Học kết nối ThS

☞ SV học ĐH năm thứ 3 trở lên, có trung bình tích lũy của 60 TC đạt Khá trở lên tại lúc đăng ký được đăng ký học kết nối chương trình đào tạo ThS ngành:

- **Quản trị kinh doanh:** nếu đang học ĐH về QTKD; Kinh doanh quốc tế; Thương mại điện tử; Quản trị du lịch - Khách sạn; Kế toán; Kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng, Luật Kinh tế.

- **Công nghệ thông tin:** nếu đang học ĐH về CNTT; Trí tuệ nhân tạo; Thương mại điện tử; Quản trị kinh doanh; Tài chính-Ngân hàng.

Với các ngành khác, SV tham khảo danh mục ngành phù hợp trên cổng PGA: <https://pga.huflit.edu.vn/quy-dinh-cap-truong>.

☞ Đăng ký học kết nối vào thời điểm tuyển sinh ThS, thủ tục tại: <https://pga.huflit.edu.vn/thu-tuc-dang-ky-hoc-ket-noi-dh-thac-si>.

☞ Môn học kết nối: ngoài môn Triết học, Tiếng Anh, SV được đăng ký các môn học kết nối sau đây:

A. Môn học bậc ThS ngành QTKD	Môn tương ứng ở ĐH
1. GIB202: Toàn cầu hóa và kinh doanh quốc tế (3TC/Bb)	Kinh doanh quốc tế (3TC/Bb)
2. HOC301: Quản trị nguồn nhân lực, hành vi tổ chức và văn hóa doanh nghiệp (3TC/Bb)	Quản trị nguồn nhân lực (3TC/Bb)
3. MBM303: Quản trị marketing và thương hiệu (3TC/Bb)	Quản trị marketing (3TC/Bb)
4. NBC351: Đàm phán và giao tiếp trong kinh doanh (3TC/Tc)	Đàm phán (3TC/Bb)
5. LES352: Kỹ năng lãnh đạo, tinh thần doanh nhân và khởi sự doanh nghiệp (3TC/Tc)	Nghệ thuật lãnh đạo (3TC/Bb)
6. QMT355: Quản trị chất lượng và công nghệ (3TC/Tc)	Quản trị chất lượng (3TC/Tc)
7. DMC451: Digital marketing và thương mại điện tử (3TC/Bb)	Marketing kỹ thuật số (3TC/Tc)

B. Môn học bậc ThS ngành CNTT	Môn tương ứng ở ĐH
1. MIS209: Hệ thống thông tin quản lý (4TC/Bb)	Hệ thống thông tin quản lý (4TC/Bb)
2. IMP203: Quản lý dự án công nghệ thông tin (4TC/Bb)	Quản lý dự án phần mềm (4TC/Tc)
3. KMD204: Khám phá tri thức và Khai thác dữ liệu (4TC/Bb)	Khai khoáng dữ liệu (4TC/Bb)
4. DBM359: Cơ sở dữ liệu nâng cao (4TC/Tc)	Cơ sở dữ liệu nâng cao (4TC/Bb)
5. ASE361: Công nghệ phần mềm nâng cao (4TC/Tc)	Công nghệ phần mềm nâng cao (4TC/Tc)
6. IOT262: Internet vạn vật (IoT) (4TC/Tc)	Internet vạn vật (4TC/Tc)
7. BDA363: Xử lý dữ liệu lớn (4TC/Tc)	Dữ liệu lớn (4TC/Tc)
8. IPC365: Xử lý ảnh và Thị giác máy tính (4TC/Tc)	Thị giác máy tính (4TC/Tc)
9. NLP368: Xử lý ngôn ngữ tự nhiên (4TC/Tc)	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên (4TC/Tc)

Ghi chú: TC: *tín chỉ*, Bb: *môn bắt buộc*, Tc: *môn tự chọn*.

☞ Nếu môn học kết nối có môn tương ứng ở chương trình ĐH, SV được chuyển điểm, miễn học môn tương ứng ở chương trình ĐH, với điều kiện tổng số TC của các môn được chuyển điểm không quá 16 TC.

☞ Nếu SV đã học môn tương ứng ở bậc ĐH thì phải học bổ sung kiến thức theo yêu cầu quản lý đào tạo ThS.

☞ Trong thời hạn không quá 03 (ba) năm, SV được chuyển kết quả học các môn học kết nối đạt 6 điểm trở lên vào bảng điểm trình độ ThS, với điều kiện tổng số TC các môn được chuyển điểm này không quá 25 TC.